

ĐỀ THI HỌC KÌ II:**ĐỀ SỐ 4****MÔN: TOÁN - LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT
THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

Phần I: Trắc nghiệm

| | | | |
|-------------|-------------|-------------|-------------|
| 1. D | 2. B | 3. C | 4. C |
|-------------|-------------|-------------|-------------|

Câu 1**Phương pháp:**

Thực hiện phép nhân hai số thập phân.

Cách giải:

Ta có: $(-76,4) \cdot (-1,2) = 76,4 \cdot 1,2 = 91,68$

Chọn D.**Câu 2****Phương pháp:**

Xác suất thực nghiệm xuất hiện sự kiện một mặt sấp là, một mặt ngửa là: Số lần xuất hiện sự kiện : Tổng số lần tung.

Cách giải:

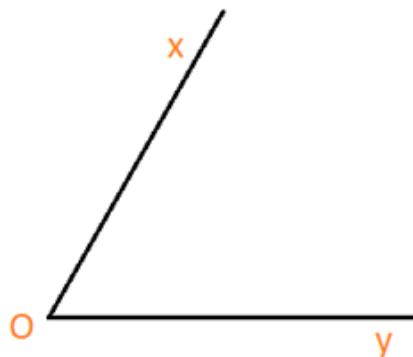
Xác suất thực nghiệm xuất hiện sự kiện một mặt sấp là, một mặt ngửa là: $\frac{12}{20} = \frac{3}{5}$.

Chọn B.**Câu 3****Phương pháp:**

Vẽ hình minh họa chỉ ra phát biểu c) sai.

Cách giải:

Phát biểu c) sai, chẳng hạn: Hai tia Ox và Oy có chung gốc O nhưng không đối nhau (do không tạo thành một đường thẳng)



Chọn C.

Câu 4

Phương pháp:

Một cạnh đi qua vạch số 0 ở phía nào thì đo theo vạch ở phía ấy.

Góc nhọn có số đo nhỏ hơn 90°

Góc tù có số đo lớn hơn 90°

Bước 1: Đặt thước đo góc sao cho tâm của thước trùng với tâm O của góc, một cạnh của góc đi qua vạch 0°

Bước 2: Xem cạnh thứ hai của góc đi qua vạch nào của thước, từ đó tìm được số đo của góc đó.

Cách giải:

Cạnh Ox đi qua vạch số 0° của thước đo góc

Cạnh Oz đi qua vạch số 60° của thước đo góc

Do đó, số đo góc xOz là 60°

Chọn C.

Phần II: Tự luận

Bài 1

Phương pháp:

- a) Cộng hai phân số cùng mẫu.
- b) Nhóm thích hợp các phân số cùng mẫu.
- c) Sử dụng tính chất phân phối của phép nhân và phép cộng.

Cách giải:

$$\text{a)} \frac{-7}{16} + \frac{3}{16}$$

$$= \frac{-7+3}{16}$$

$$= \frac{-4}{16}$$

$$= \frac{-1}{4}$$

b) $\frac{1}{7} + \frac{-9}{27} + \frac{10}{7} + \frac{-4}{7}$

$$= \left(\frac{1}{7} + \frac{10}{7} + \frac{-4}{7} \right) + \frac{-1}{3}$$

$$= \frac{1+10-4}{7} + \frac{-1}{3}$$

$$= \frac{7}{7} + \frac{-1}{3}$$

$$= \frac{3}{3} + \frac{-1}{3}$$

$$= \frac{3-1}{3}$$

$$= \frac{2}{3}$$

c) $\frac{4}{9} \cdot \frac{-7}{26} + \frac{45}{-26} \cdot \frac{4}{9} + \frac{1}{3}$

$$= \frac{4}{9} \cdot \left(\frac{-7}{26} + \frac{45}{-26} \right) + \frac{1}{3}$$

$$= \frac{4}{9} \left(\frac{-7}{26} + \frac{-45}{26} \right) + \frac{1}{3}$$

$$= \frac{4}{9} \cdot \frac{-7-45}{26} + \frac{1}{3}$$

$$= \frac{4}{9} \cdot (-2) + \frac{1}{3}$$

$$= \frac{-8}{9} + \frac{3}{9}$$

$$= \frac{-8+3}{9}$$

$$= \frac{-5}{9}$$

Bài 2 (VD):

Phương pháp:

Thực hiện bài toán thứ tự thực hiện phép tính ngược để tìm x.

Cách giải:

a) $x + \frac{3}{5} = \frac{1}{10}$

$$x = \frac{1}{10} - \frac{3}{5}$$

$$x = \frac{1}{10} - \frac{6}{10}$$

$$x = -\frac{5}{10}$$

$$x = -\frac{1}{2}$$

b) $\frac{2}{3} : x = 2,4 - \frac{4}{5}$

$$\frac{2}{3} : x = \frac{12}{5} - \frac{4}{5}$$

$$\frac{2}{3} : x = \frac{8}{5}$$

$$x = \frac{2}{3} : \frac{8}{5}$$

$$x = \frac{5}{12}$$

c) $\frac{5}{4} \left(x - \frac{3}{5} \right) = -\frac{1}{8}$

$$x - \frac{3}{5} = \frac{-1}{8} : \frac{5}{4}$$

$$x - \frac{3}{5} = \frac{-1}{10}$$

$$x = \frac{-1}{10} + \frac{3}{5}$$

$$x = \frac{-1}{10} + \frac{6}{10}$$

$$x = \frac{5}{10} = \frac{1}{2}$$

Bài 3 (VD):

Phương pháp:

Áp dụng quy tắc: Muốn tìm $\frac{m}{n}$ của số b cho trước, ta tính $b \cdot \frac{m}{n}$ ($m, n \in \mathbb{N}, n \neq 0$).

Cách giải:

a) Phân số chỉ khối lượng khoai còn lại sau khi bán lần đầu là:

$$1 - \frac{1}{5} = \frac{4}{5} \text{ (số khoai thu hoạch được)}$$

Phân số chỉ số khoai bán lần thứ hai là:

$$\frac{3}{8} \cdot \frac{4}{5} = \frac{3}{10} \text{ (số khoai thu hoạch được)}$$

Cả 2 lần bán được số khoai là:

$$\frac{1}{5} + \frac{3}{10} = \frac{1}{2} \text{ (số khoai thu hoạch được)}$$

Phân số chỉ số khoai còn lại sau hai lần bán là:

$$1 - \frac{1}{2} = \frac{1}{2} \text{ (số khoai thu hoạch được)}$$

Khối lượng khoai lang ông A thu hoạch được là:

$$2,5 : \frac{1}{2} = 5 \text{ (tấn)}$$

b) Hai lần đầu ông A bán được số ki-lô-gam khoai là:

$$\frac{1}{2} \cdot 5 = \frac{5}{2} \text{ (tấn)}$$

$$\frac{5}{2} \text{ tấn} = 2,5 \text{ tấn} = 2500kg$$

Tổng số tiền bán khoai lang hai lần đầu là:

$$10000 \cdot 2500 = 25000000 \text{ (đồng)}$$

Số tiền bán khoai lang lần thứ ba là:

$$2000 \cdot 2500 = 5000000 \text{ (đồng)}$$

Tỉ số phần trăm số tiền bán khoai lang lần thứ ba so với tổng số tiền bán khoai lang hai lần đầu là:

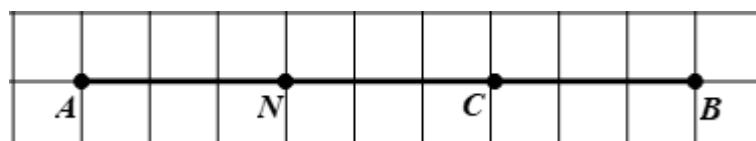
$$5000000 : 25000000 \cdot 100\% = 20\%$$

Bài 4 (VD):

Phương pháp:

- Vẽ đoạn thẳng khi biết độ dài
- Tính độ dài đoạn thẳng, chứng minh trung điểm.

Cách giải:



a) Do C thuộc đoạn thẳng AB nên: $AC + CB = AB$

$$6 + CB = 9$$

$$CB = 9 - 6 = 3cm$$

Do C là trung điểm của đoạn thẳng NB nên: $CN = CB = 3cm$

Do C là trung điểm của đoạn thẳng NB nên: $BN = 2CB = 2 \cdot 3 = 6\text{cm}$

b) Do N nằm giữa A và C nên: $AN + NC = AC$

$$AN + 3 = 6$$

$$AN = 6 - 3 = 3\text{cm}$$

Ta có: $AN = NC = 3\text{cm}$, N nằm giữa A và C nên N là trung điểm của đoạn thẳng AC

Bài 5 (VDC):

Phương pháp:

Vận dụng rút gọn phân số.

Cách giải:

Gọi $d = \text{UCLN } 14n + 3, 21n + 4$.

Có $14n + 3$ chia hết cho d và $21n + 4$ chia hết cho d .

Từ đó suy ra: $3 \cdot 14n + 3 - 2 \cdot 21n + 4 = 1$ chia hết cho d .

Vậy $d = 1$ hay $\frac{14n + 3}{21 + 4}$ là phân số tối giản.